



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Hà Nội, tháng 3 năm 2019

1

THÔNG TIN CHUNG

1.1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên đăng ký tiếng Việt:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VINACONTROL

Tên đăng ký tiếng Anh:

VINACONTROL GROUP CORPORATION

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

Số 0100107772 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 1/6/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 29/5/2018

Vốn điều lệ:

104.999.550.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu:

208.256.996.891 đồng (tính đến 31/12/2018)

Trụ sở chính:

Số 54 Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tel: 024.39439105; 024.39436011; 024.39433840

Fax: 024.39433844

Website: www.vinacontrol.com.vn

Mã cổ phiếu: VNC

1.2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

a. 60 năm xây dựng và phát triển

Ngày 24/10/1957: Bộ trưởng Bộ Thương nghiệp ra Quyết định số 514/BTN-TCCB ngày 24/10/1957 thành lập Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK trực thuộc Bộ Thương nghiệp (kiêm Sở Giám định hàng hóa XNK). Đây cũng chính là ngày thành lập Công ty và Vinacontrol trở thành công ty giám định có lịch sử phát triển lâu đời nhất của Việt Nam.

Ngày 16/7/1974: Bộ trưởng Ngoại thương ra Quyết định số 513/BNgT-TCCB ngày 16/7/1974: tách Sở Giám định hàng hóa XNK ra khỏi Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK và đổi tên thành Công ty Giám định hàng hóa XNK Việt Nam.

Ngày 12/11/1988: Bộ trưởng Bộ Kinh tế đổi ngoại ra Quyết định số 420/KTĐN-TCCB ngày 12/11/1988: Hợp nhất Công ty Giám định hàng hóa XNK và Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK thành Công ty Giám định hàng hóa XNK Việt Nam.

Năm 2004 và 2005: Bộ trưởng Bộ Thương mại ra Quyết định số 1758/2004/QĐ-BTM ngày 29/11/2004 và Quyết định số 1525/QĐ-BTM ngày 24/5/2005 chuyển Công ty Giám định hàng hóa XNK thành Công ty cổ phần Giám định Vinacontrol (Vinacontrol).

Ngày 23/5/2011: Công ty cổ phần Giám định Vinacontrol chính thức đổi tên thành Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol.

b. Niêm yết

Ngày 21/12/2006: Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận niêm yết với:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mã cổ phiếu: VNC
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng
- Khối lượng đăng ký giao dịch: 5.250.000 cổ phiếu.

Ngày 1/10/2007: Công ty phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 78,75 tỷ đồng (theo Quyết định số 186/UBCK-GCN ngày 1/10/2007 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước), ngày 13/5/2008 số cổ phiếu phát hành thêm đã chính thức giao dịch trên sàn Hà Nội, đưa tổng số cổ phiếu giao dịch lên 7.875.000 cổ phiếu.

Tháng 7/2013: Công ty phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, nâng số vốn điều lệ lên 104.999.550.000 đồng.

Tổng số cổ phiếu giao dịch trên sàn tính đến 31/12/2018 là 10.499.506 cổ phiếu.

1.3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

a. Ngành nghề kinh doanh

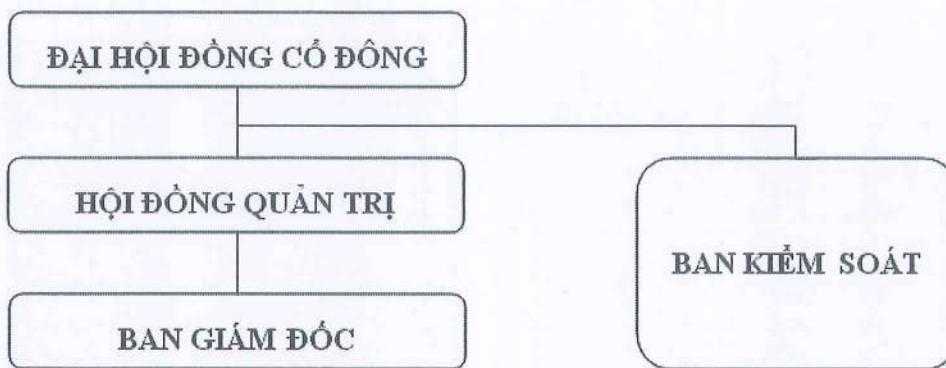
- Giám định thương mại: Giám định quy cách, phẩm chất, tình trạng, số-khối lượng, bao bì, ký mã hiệu đối với mọi loại hàng hóa; Giám sát hàng hóa trong quá trình sản xuất, giao nhận, bảo quản, vận chuyển, xếp dỡ, giám sát quá trình lắp ráp thiết bị dây chuyền công nghệ; Thẩm định, tư vấn, giám sát công trình xây dựng; Giám định các phương tiện vận tải, container, các dịch vụ giám định về hàng hải; Giám định an toàn con tàu trước khi xếp hàng, phá dỡ hoặc sửa chữa; Giám định tổn thất; Đại lý giám định tổn thất, phân bổ tổn thất cho các công ty bảo hiểm trong và ngoài nước;
- Giám định/chứng nhận/thử nghiệm theo yêu cầu để cung cấp chứng từ phục vụ công tác quản lý của Nhà nước thuộc các lĩnh vực như: xuất xứ hàng hóa; quản lý chất lượng; an toàn, vệ sinh hàng hóa; nghiệm thu, quyết toán công trình đầu tư; bảo vệ môi trường; các dịch vụ phục vụ thông quan;
- Dịch vụ lấy mẫu, phân tích và thử nghiệm mẫu;
- Chứng nhận sản phẩm;
- Các dịch vụ có liên quan: Xông hơi khử trùng, thẩm định giá, giám định không phá hủy, kiểm tra kết cấu hàn các công trình, kiểm tra thiết bị và thiết bị đo lường, kiểm tra và lập bảng dung tích các loại bồn chứa, sà lan, kiểm đếm, niêm phong cắp chì, dịch vụ kiểm tra chất lượng hệ thống quản lý theo yêu cầu của khách hàng;
- Tư vấn, đánh giá, chứng nhận áp dụng hệ thống quản lý theo các tiêu chuẩn quốc tế; Tư vấn về chất lượng hàng hóa; Tư vấn và thẩm định môi trường;
- Dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động;
- Đo lường và lập bảng dung tích các phương tiện thủy; Hiệu chuẩn và kiểm định các thiết bị đo lường; và
- Các hoạt động khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

b. Địa bàn kinh doanh

Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol có Trụ sở chính đặt tại số 54 Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; có các chi nhánh tại các thành phố lớn: Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Đà Nẵng và Tp. Hồ Chí Minh; các chi nhánh cấp 2, trạm, văn phòng đại diện tại: Lào Cai, Thanh Hóa, Móng Cái, Cửa Ông, Vinh, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quy Nhơn, Vũng Tàu, Cần Thơ ...

1.4. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

a. Mô hình quản trị

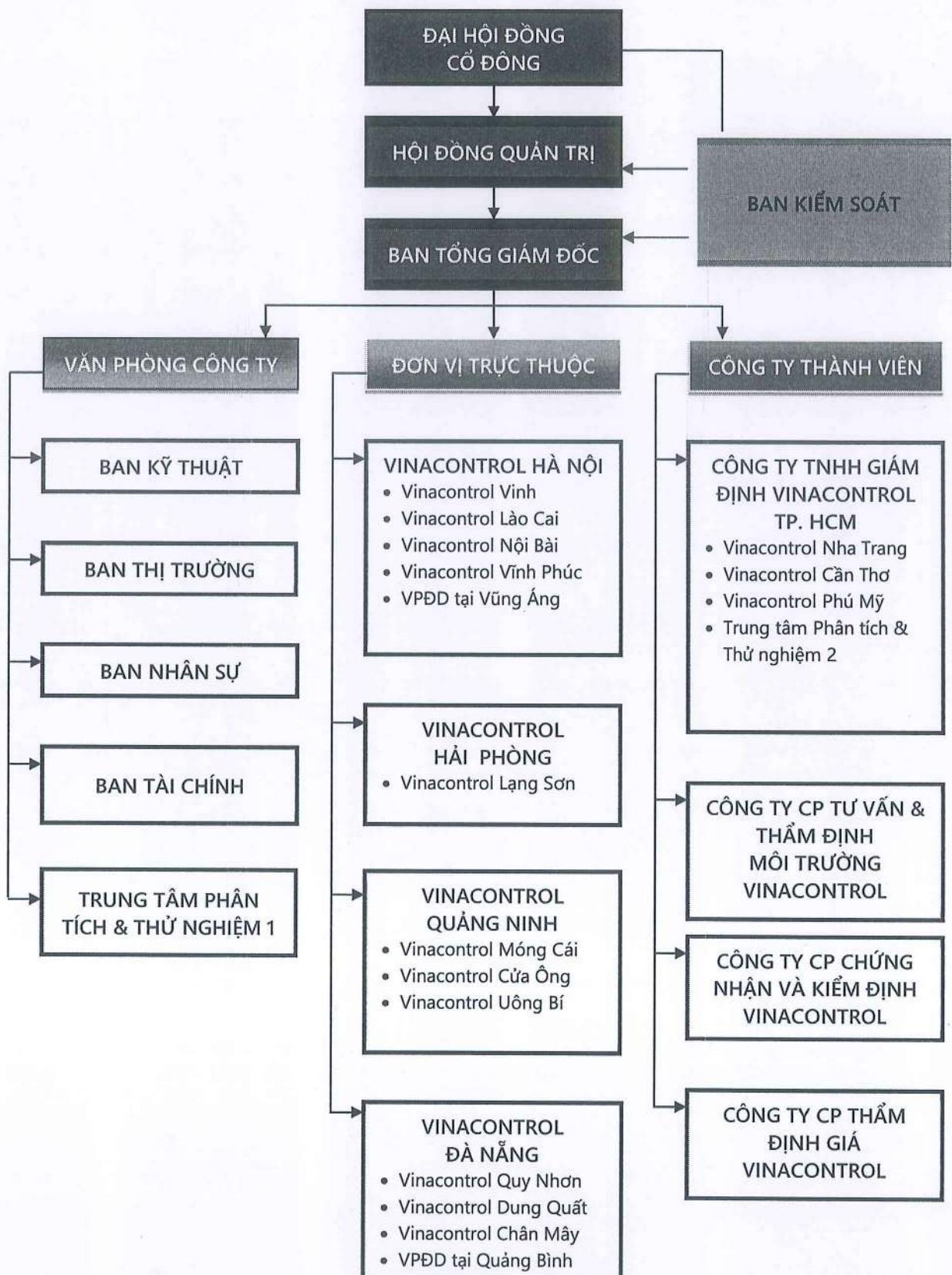


- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất Công ty.
- Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu cử, gồm 03 thành viên.
- Hội đồng quản trị công ty gồm 05 thành viên.
- Ban Tổng Giám đốc Công ty: 01 Tổng Giám đốc, 01 Phó Tổng Giám đốc.

b. Các công ty con, công ty liên kết

STT	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC KINH DOANH	TỶ LỆ VỐN GÓP
1.	Công ty TNHH Giám định Vinacontrol Tp. Hồ Chí Minh	80 Bà Huyện Thanh Quan, Q.3, Tp. Hồ Chí Minh	Giám định và phân tích các loại mặt hàng theo yêu cầu của khách hàng, các dịch vụ khác: hàn trùng, thẩm định giá...	100%
2.	Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol	54 Trần Nhân Tông, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Tư vấn và thẩm định môi trường	51%
3.	Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol	41 Nguyễn Thượng Hiền, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Chứng nhận sản phẩm, hệ thống quản lý chất lượng	51%
4.	Công ty CP Thẩm định giá Vinacontrol	54 Trần Nhân Tông, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Xác định giá trị các tài sản, giá trị doanh nghiệp, thẩm định giá, tư vấn các lĩnh vực liên quan đến giá...	35%

c. Cơ cấu bộ máy quản lý



1.5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

a. Các mục tiêu phát triển của Công ty

- + Tiếp tục khẳng định vai trò là một trong những tổ chức giám định, kiểm định, chứng nhận và thẩm định hàng đầu Việt Nam.
- + Đảm bảo tốc độ tăng trưởng của Công ty trên các chỉ tiêu: Doanh thu tăng trưởng 3-5%/năm, tỷ lệ cổ tức tối thiểu từ 15%/năm, tổng lượng khách hàng phục vụ trong năm tăng 5%.
- + Ưu tiên đầu tư các dịch vụ phục vụ quản lý Nhà nước, dịch vụ đánh giá sự phù hợp trên cơ sở giữ vững mảng dịch vụ cốt lõi (dịch vụ giám định truyền thống).
- + Xây dựng Công ty vững mạnh về bộ máy tổ chức, nâng cao trình độ chuyên nghiệp về quản lý tài chính, kinh doanh và chất lượng phục vụ thông qua xây dựng và phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp.
- + Phát huy mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- + Đa dạng hóa dịch vụ: chú trọng phát triển các dịch vụ mới, các dịch vụ quản lý nhà nước, các dịch vụ trọn gói.
- + Tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ.
- + Hợp tác, liên danh, liên kết: Tìm kiếm các đối tác có tiềm lực tài chính, kinh nghiệm...để hợp tác đầu tư những lĩnh vực/thị trường Vinacontrol còn hạn chế và chưa vươn tới được.
- + Chiến lược phát triển nguồn nhân lực tập trung vào chất lượng nguồn nhân lực, không ngừng đào tạo/đào tạo lại tại chỗ, xây dựng đội ngũ kế thừa xứng tầm; bố trí công việc đúng người, đúng việc nhằm khai thác tối đa khả năng sáng tạo của người lao động; tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện, đoàn kết, gắn bó, tập trung phát triển văn hóa doanh nghiệp.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty

- + Hỗ trợ các Cơ quan QLNN quản lý chất lượng hàng hóa, tránh nhập về những hàng hóa kém chất lượng; ngăn ngừa thiệt hại cho doanh nghiệp, người tiêu dùng trong nước, hạn chế ảnh hưởng xấu đến môi trường...
- + Giám định chất lượng hàng hóa lưu thông trong nước, đúng giá trị, an toàn trong sử dụng, từ đó bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng, bảo vệ sức khỏe của cộng đồng...

1.6. CÁC RỦI RO

- Do đặc thù dịch vụ của Công ty nên hoạt động xuất nhập khẩu có tác động sâu rộng tới hoạt động kinh doanh của Vinacontrol. Việc cấm xuất hay nhập một số mặt hàng sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới doanh thu của Công ty.
- Các thay đổi trong chính sách QLNN đối với các mặt hàng nhập khẩu liên quan đến dịch vụ chứng nhận chất lượng tác động lớn đến doanh thu của Công ty.

2 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

2.1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Xem phần 3.1

2.2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

a. Danh sách Ban điều hành

1. Ông MAI TIẾN DŨNG - ỦY VIÊN HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC

Sinh ngày	: 18/11/1964
Quê quán	: Nga Sơn, Thanh Hóa
Thường trú	: Nhà số 2, N4, TT5 Bắc Linh Đàm, Hà Nội
Nơi công tác	: Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Trình độ	: Đại học

Quá trình công tác:

3/1988 – 8/1994	: Kiểm nghiệm viên Cục Kiểm nghiệm hàng hóa XNK và Giám định viên Công ty Giám định hàng hóa XNK
9/1994 – 12/1995	: Phó Giám đốc Vinacontrol Quảng Ninh
1/1996 – 6/2003	: Phó Trưởng phòng, Trưởng phòng KTTH Công ty Giám định hàng hóa XNK
7/2003 – 5/2005	: Phó Giám đốc Công ty Giám định hàng hóa XNK
1/6/2005 – nay	: Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Vinacontrol
Từ 11/2013	: thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol.
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	: 22.933 cổ phiếu (0,218%)

2. Ông PHAN VĂN HÙNG - ỦY VIÊN HĐQT, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Sinh ngày	: 26/10/1965
Quê quán	: Xã Thanh Long, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
Thường trú	: Khối 1, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, Nghệ An
Nơi công tác	: Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Trình độ	: Đại học

Quá trình công tác:

6/1990 – 1/1991	: Cán bộ Ban Kinh tế đối ngoại tỉnh Nghệ Tĩnh
-----------------	---

2/1991 – 3/1992	: Cán bộ Công ty Khai thác ILMENI xuất khẩu
4/1992 – 3/1993	: Cán bộ Trung tâm Giám định hàng hóa XNK Bắc miền Trung
4/1993 – 7/1995	: Phó GĐ Trung tâm Giám định hàng hóa XNK Bắc miền Trung
8/1995 – 6/1996	: Giám đốc Trung tâm Giám định hàng hóa XNK Bắc miền Trung
7/1996 – 5/2005	: Trạm trưởng Trạm Giám định hàng hóa XNK Nghệ An
6/2005 – 8/2007	: Giám đốc Chi nhánh Công ty CP Giám định Vinacontrol Vinh
9/2007 – 9/2009	: Phó Tổng Giám đốc Vinacontrol
10/2009 – nay	: Phó Tổng Giám đốc Vinacontrol kiêm Giám đốc Kỹ thuật
Từ 5/2013	: thôi Giám đốc Kỹ thuật
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	: 10.960 cổ phiếu (0,1%)

3. Ông LUU NGOC HIEN – KẾ TOÁN TRƯỞNG

Sinh ngày	: 14/2/1962
Quê quán	: Nam Hồng, Nam Trực, Nam Định
Thường trú	: Số 403, Nhà 34T, Khu Đô thị Trung Hòa Nhân Chính, Hà Nội
Nơi công tác	: Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Trình độ	: Đại học

Quá trình công tác:

5/1987 – 3/1997	: Chuyên viên Kế toán thuộc Vinacontrol Hà Nội
4/1997 – 12/2004	: Phó trưởng phòng Hành chính Kế toán - Vinacontrol Hà Nội
1/2005 – 1/2008	: Trưởng phòng Hành chính Kế toán thuộc Vinacontrol Hà Nội
2/2008 – nay	: Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn Vinacontrol
Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	: 42.520 cổ phiếu (0,405%)

b. **Những thay đổi trong Ban Điều hành:** Không

c. **Số lượng cán bộ, nhân viên**

Số lượng cán bộ, nhân viên: 874 người (đến hết tháng 12/2018)

Trong đó: Lao động không xác định thời hạn: 621 người

Lao động xác định thời hạn: 242 người

Lao động thời vụ: 11 người

Thứ việc: 0 người

d. **Chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động**

- Ban Nhân sự phối hợp với các phòng phụ trách nhân sự các Đơn vị luôn cập nhật và đảm bảo thực hiện đúng theo quy định các chế độ đối với người lao động.
- Năm 2018, Công ty tiếp tục áp dụng các công cụ quản trị tiên tiến vào công tác

quản lý và thực hiện công việc. Bộ quy chế quản lý nội bộ mới được ban hành theo nhiệm kỳ Hội đồng quản trị 2018 – 2023, cùng với các Quy chế về chuyên môn (Quy chế hoạt động Tổ chuyên gia kỹ thuật nghiệp vụ và Quy chế kiểm soát ngân sách), các hướng dẫn liên quan đến công tác tổ chức nhân sự (hướng dẫn tuyển dụng, ký HĐLĐ; công tác tự đào tạo; quản lý giám định viên) tuân thủ theo đúng quy định pháp luật, nội dung ngày càng hoàn thiện cùng với các quy định/hướng dẫn cụ thể đã giúp việc thực thi công việc được thống nhất, hiệu quả và gắn với lợi ích người lao động, là động lực khích lệ đội ngũ CBNV hoàn thành tốt công việc.

- Cũng trong năm 2018, Vinacontrol Hồ Chí Minh thay đổi cơ cấu bộ máy tổ chức (thay đổi tên chức danh Lãnh đạo, CBQL cấp trung, tên Đơn vị trực thuộc) tương ứng với quy mô, số lượng CBNV, sự tăng trưởng doanh thu của các Đơn vị trực thuộc theo hướng chuyên nghiệp sẽ hỗ trợ và thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển của Vinacontrol Hồ Chí Minh nói riêng và của Tập đoàn nói chung; Thành lập thêm Ban/Bộ phận hoạt động trực thuộc Đơn vị để thực hiện công tác Marketing, khai thác khách hàng, mở rộng thị trường và phát triển thương hiệu, văn hóa Vinacontrol (Ban Thị trường, VNC Hồ Chí Minh; các địa điểm phân tích, nhận mẫu Đá Bạc, Km6, Tổ giám định vùng Neo, VNC Quảng Ninh).

- Tập đoàn và các Đơn vị tiếp tục sàng lọc, phân loại, chú trọng bồi dưỡng đào tạo và có những cơ chế đãi ngộ phù hợp những nhân sự chủ chốt nhằm xây dựng một đội ngũ nhân sự giỏi, đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của khách hàng, cơ quan Quản lý Nhà nước và dự án đầu thầu trong hiện tại và chuẩn bị cho tương lai.

- Tập đoàn và các Đơn vị luôn đảm bảo chế độ nâng lương, nâng ngạch theo quy định; giải đáp/tư vấn về chế độ chính sách cho người lao động kịp thời và kịp thời làm cho người lao động trong Tập đoàn thật sự yên tâm công tác. Luôn đảm bảo thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định các chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp và đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động.

- Đối với các công việc có tính chất nguy hiểm, độc hại như làm việc trong phòng thử nghiệm, các công việc ngoài hiện trường, trên tàu/giàn khoan hoặc ban đêm, Công ty đều có chính sách đãi ngộ, có cơ chế riêng để đảm bảo người lao động yên tâm công tác; Để đảm bảo an toàn đối với đội ngũ giám định viên, phân tích viên trong khi làm việc, Công ty thống nhất trang bị bảo hộ lao động riêng theo quy định.

- Thực hiện các thủ tục khen thưởng, chế độ đối với cán bộ trước khi nghỉ hưu. Công tác thi đua khen thưởng toàn Tập đoàn kịp thời, chính xác, công minh góp phần khuyến khích động viên người lao động thi đua công tác. Năm 2018, Công ty đã khen thưởng cho 193 tập thể, cá nhân ưu tú và có nhiều cống hiến cho sự nghiệp phát triển của Vinacontrol.

- Chính quyền phối hợp với công đoàn luôn chăm lo đời sống người lao động: khám sức khỏe, tham quan, thăm hỏi, duy trì quỹ nghĩa tình giám định là việc làm thiết thực thể hiện sự tương thân, tương ái, đùm bọc lẫn nhau khi hoạn nạn.

- Tập đoàn và các Đơn vị luôn tạo môi trường làm việc tốt từ đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc đến tạo môi trường làm việc trong đó đề cao tinh thần đoàn kết, phối hợp, tương trợ lẫn nhau. Ban Lãnh đạo Tập đoàn luôn chú trọng xây dựng và phát triển văn hóa Vinacontrol đến từng cán bộ, giám định viên.

2.3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Tất cả các khoản đầu tư, mua sắm tài sản và thiết bị thử nghiệm đều được thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định của Điều lệ hoạt động Công ty, cụ thể một số danh mục đầu tư lớn trong năm 2018 như sau:

a. Các khoản đầu tư lớn

- *Đầu tư xây dựng*: Năm 2018, Vinacontrol tiếp tục đầu tư xây dựng Trung tâm Phân tích và Thủ nghiệm 1 tại Cụm công nghiệp Ninh Hiệp- Gia Lâm – Hà Nội, nâng tổng số vốn đầu tư lên 31,45 tỷ đồng, bằng nguồn vốn vay Ngân hàng là 17,69 tỷ đồng, còn lại bằng nguồn vốn tự có của Công ty là 13,76 tỷ đồng. Dự án đã hoàn thành và đưa vào sử dụng.

- *Máy móc thiết bị*: Vinacontrol đã đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ công tác phân tích và thử nghiệm hơn 4 tỷ đồng bằng vốn tự có, cụ thể như sau:

Văn Phòng Tập đoàn:	0,195 tỷ đồng
Vinacontrol Hà Nội:	0,6 tỷ đồng
Vinacontrol Quảng Ninh:	0,6 tỷ đồng
Vinacontrol Đà Nẵng:	1,9 tỷ đồng
VinacontrolTp. HCM:	1,2 tỷ đồng

b. Các công ty con, công ty liên kết

- *Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol*:

+ Vinacontrol góp vốn đến 31/12/2018 là 1.530.000.000 đồng

+ Công ty được thành lập năm 2008

+ Kết quả kinh doanh năm 2018: Tổng doanh thu: 6.703.048.140 đồng

Lợi nhuận trước thuế: 14.955.117 đồng

- *Công ty CP Chứng nhận Vinacontrol*:

+ Vinacontrol góp vốn đến 31/12/2018 là 1.020.000.000 đồng

+ Công ty được thành lập năm 2010

+ Kết quả kinh doanh năm 2018: Tổng doanh thu: 41.437.503.040 đồng

Lợi nhuận trước thuế: 2.052.354.612 đồng

- *Văn phòng Công chứng Thăng Long*:

+ Vinacontrol góp vốn là 500 triệu đồng

+ Công ty thành lập năm 2008

+ Kết quả kinh doanh 06 tháng đầu năm 2018: Doanh thu: 3.334.031.668 đồng

Lợi nhuận trước thuế: 85.067.109 đồng

+ Trong năm 2018, Công ty đã thanh lý toàn bộ khoản đầu tư vào Văn phòng Công chứng Thăng Long

- *Công ty CP Thẩm định giá Vinacontrol*

+ Công ty thành lập từ Quý 4/2015

+ Vinacontrol góp vốn là: 1.050.000.000 đồng

+ Kết quả kinh doanh năm 2018: Tổng doanh thu: 13.030.850.207 đồng

Lợi nhuận trước thuế: 684.247.221 đồng

- Công ty TNHH Giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh

+ Kết quả kinh doanh năm 2018: Tổng doanh thu: 280.135.327.714 đồng

Lợi nhuận trước thuế: 21.757.116.374 đồng

2.4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

a. Tình hình tài chính

Xem phần 3.1

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Xem phần 3.2

2.5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 10.499.955CP

- Loại cổ phần: cổ phần phổ thông

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 10.499.506CP

- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty hoặc cam kết của người sở hữu: 499 CP (CP loại 2 – CK chuyển nhượng có điều kiện).

b. Cơ cấu cổ đông

Tính tới thời điểm 5/3/2019 (ngày chốt Danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2019)

Xem trang sau

	Số lượng cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ
TỔNG SỐ	929	10.499.955	100%
<i>Trong đó</i>			
Cổ đông VN	896	9.026.383	85,97%
Cổ đông nước ngoài	33	1.473.572	14,03%
<i>Trong đó</i>			
Cổ đông cá nhân	902	3.625.738	34,53%
Cổ đông tổ chức	27	6.874.217	65,47%
<i>Trong đó</i>			
Cổ đông nhà nước	1	3.150.000	30%
Cổ đông khác	928	7.349.955	70%
<i>Trong đó: cổ đông lớn</i>			
Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước		3.150.000	30%
Barca Global Master Fund, L.P		1.105.333	10.53%
Công ty CP Chứng khoán ASEAN		1.054.766	10,04%
Công ty TNHH DOHA Đầu tư		1.140.100	10.85%

(Ghi chú: theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán – số V108/2019-VNC/VSD-ĐK của Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam – ngày đăng ký cuối cùng: 05/03/2019)

- c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có thay đổi
- d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không
- e. Các chứng khoán khác: Không

2.6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

a. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: 13,65 tỷ đồng
- Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không

b. Tiêu thụ năng lượng

- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không
- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không

c. Tiêu thụ nước

- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

d. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Số lần bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0 đồng

e. Chính sách liên quan đến người lao động

- Số lượng lao động: 874 người (đến 31/12/2018).

Mức lương trung bình/người lao động: 16.000.000 đồng.

- Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Xem phần 2.2, mục d

- Hoạt động đào tạo người lao động:

+ Năm 2018, toàn Công ty có 1.361 lượt người được đào tạo, trung bình 1,56 lượt đào tạo/người lao động.

+ Năm 2018, bên cạnh việc tổ chức thường xuyên các lớp đào tạo chuyên môn chung đáp ứng nhu cầu công việc của từng Đơn vị, toàn Công ty tiếp tục tập trung tổ chức đào tạo nâng cao năng lực nhân sự, kỹ thuật, nghiệp vụ, phân tích thử nghiệm phục vụ kiểm tra các mặt hàng QLNN. Đồng thời các lớp chuyên môn phụ trợ, các lớp kỹ năng mềm cũng được thực hiện nghiêm túc và toàn diện tại các Đơn vị: Ngoại ngữ, An toàn lao động, Phòng cháy chữa cháy, Hiệu quả cá nhân...

+ Để hỗ trợ công tác đào tạo của các Đơn vị, vào giữa năm, Văn phòng Công ty triển khai việc rà soát việc thực hiện kế hoạch đào tạo tại các Đơn vị, việc rà soát này đã hỗ trợ kịp thời các Đơn vị (những lớp chưa tổ chức được) trong việc hoàn thành kế hoạch của cả năm được tốt hơn, đã đạt được hiệu quả rất tốt nhằm bổ sung một lượng kiến thức rất hữu ích cho các giám định viên mới.

+ Công tác đào tạo của Vinacontrol được thực hiện tốt, bài bản, chất lượng đào tạo được đảm bảo, theo yêu cầu công việc của từng Đơn vị và chung trong toàn Tập đoàn đã giúp bổ trợ và nâng cao trình độ cả cán bộ/giám định viên, góp phần nâng cao trình độ và kỹ năng thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Chương trình phát triển kỹ năng và học tập để hỗ trợ người lao động:

+ Công ty tiếp tục chú trọng công tác đào tạo với nhiều hình thức đa dạng như: đào tạo từ xa, mở lớp đào tạo tập trung, thực hiện các chương trình đào tạo kèm cặp/tự đào tạo; tổ chức thi tay nghề/thực hành, trắc nghiệm kiến thức chuyên môn nhằm phân loại và tìm kiếm nhân sự chất lượng, phù hợp với từng loại hình công việc của Vinacontrol

+ Công ty luôn khuyến khích cán bộ/giám định viên tích cực nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ tiếng Anh để đáp ứng công việc. Có cơ chế khuyến khích tham gia học thêm các bằng đại học chuyên ngành đặc biệt đối với đội ngũ cán bộ quản lý và đội ngũ giám định viên có nhiều năm kinh nghiệm giám định.

+ Năm 2018 tiếp tục đánh dấu một năm thành công của Vinacontrol trong công tác tổ chức thi và triển khai công nhận chức danh cho CBNV theo Tiêu chuẩn chức

danh CMNV Vinacontrol. Vinacontrol đã tổ chức thành công kỳ thi công nhận chức danh chuyên môn nghiệp vụ cho hầu hết các chức danh và bậc chức danh với nội dung kiến thức được huy động từ nguồn tri thức phong phú trên tất cả các lĩnh vực: kỹ thuật nghiệp vụ giám định – thị trường – nhân sự - tài chính. CBNV toàn ngành đều phấn khởi, tinh thần thi đua học tập được diễn ra ở khắp mọi nơi. Đội ngũ giám định viên có được cơ hội hệ thống hóa kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và mở rộng kiến thức của bản thân trên nhiều lĩnh vực (lý thuyết và kinh nghiệm tại hiện trường). Việc cập nhật kiến thức thường xuyên là điều kiện tiên quyết quan trọng, giúp CBNV toàn ngành nâng cao trình độ chuyên môn và hiểu biết về Vinacontrol.

f. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Ban Chấp hành Công đoàn Công ty tham gia các hoạt động do Công đoàn cấp trên phát động, các hoạt động xã hội, từ thiện: Trợ giúp học sinh nghèo trong Quận, ủng hộ Quỹ vì người nghèo, Chương trình Áo ấm mùa đông 2018, Tham gia hiến máu tình nguyện, Tham gia giải bóng đá, giải chạy, hội khỏe...đồng thời tích cực tham gia các hoạt động, phong trào thi đua khác do Công đoàn cấp trên phát động.

g. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có

3 BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

3.1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

- Năm 2018 được đánh giá là một năm kinh doanh khó khăn của Vinacontrol. Xu hướng xã hội hóa hoạt động đánh giá sự phù hợp khiến ngày càng nhiều tổ chức lớn, nhỏ, trong và ngoài nước tham gia thị trường, tạo sự cạnh tranh gay gắt và áp lực kéo giá phí dịch vụ trung bình đi dần xuống. Bên cạnh đó, việc các Bộ ngành mở rộng phạm vi chỉ định, ủy quyền cho nhiều tổ chức đánh giá sự phù hợp, nhưng tiến hành cắt giảm các thủ tục kiểm tra chuyên ngành cũng là nguyên nhân gây sụt giảm nguồn doanh thu. Kết thúc năm tài chính 2018, tổng doanh thu toàn Tập đoàn đạt 563,89 tỷ đồng, vượt 6,4% so với kế hoạch, tăng trưởng gần 8% so với cùng kỳ. Mặc dù mức tăng trưởng doanh thu chỉ đạt một con số nhưng với điều kiện kinh doanh khó khăn như vậy, việc tăng trưởng 8% đã thể hiện sự nỗ lực, quyết tâm của các Đơn vị và toàn thể CBNV, sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành.

Kết quả kinh doanh năm 2018 thể hiện qua bảng số liệu sau:

STT	Chỉ tiêu	2018 (đồng) Đã kiểm toán	2017 (đồng) Đã kiểm toán	2018/2017 (%)
1.	Tổng giá trị tài sản	327.040.021.215	314.733.917.274	104%
2.	Doanh thu thuần	560.144.227.051	518.781.420.882	108%
3.	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	42.304.486.318	43.371.181.778	98%
4.	Lợi nhuận khác	1.546.742.664	139.918.603	1105%
5.	Lợi nhuận trước thuế	43.851.228.982	43.511.100.381	101%
6.	Lợi nhuận sau thuế	34.323.491.879	33.164.613.695	103%

- Nhóm mặt hàng/dịch vụ trọng điểm của Vinacontrol: Mặt hàng Dây chuyền sản xuất, máy móc thiết bị tiếp tục đóng vai trò chủ lực, đạt 62,36 tỷ đồng với tỷ trọng 11,85% trên tổng doanh thu hoạt động giám định toàn ngành. Mặt hàng điều đứng ở vị trí thứ hai với doanh thu 59,98 tỷ đồng, chiếm 11,40%. Đặc biệt, năm 2018, doanh thu mặt hàng dăm gỗ tăng trưởng mạnh, đạt 55,91 tỷ đồng, tăng 28,19% so với cùng kỳ, do các thị trường Úc và Nam Mỹ giảm sản lượng bán. Bên cạnh đó, việc các đối tác trong và ngoài nước tin tưởng lựa chọn dịch vụ giám định than của

Vinacontrol đã giúp Công ty khai thác được lượng lớn doanh thu. Doanh thu mặt hàng than năm 2018 đạt 54,35 tỷ đồng, tăng 39,76% so với cùng kỳ năm trước nhờ trúng thầu các dự án lớn. Mặt hàng phân bón và thức ăn chăn nuôi cũng có sự tăng trưởng mạnh, đạt lần lượt 33,61 tỷ và 20,05 tỷ đồng. Đây là các doanh thu mang lại từ hoạt động chứng nhận hợp quy, kiểm tra nhà nước. Mặt hàng thép đạt doanh thu 28,88 tỷ đồng, tăng 17,53% so với cùng kỳ, chủ yếu là phần doanh thu đến từ hoạt động giám định thép xuất khẩu sang Indonesia theo ủy thác từ KSO SCISI. Doanh thu mặt hàng xăng dầu năm 2018 đạt 19,69 tỷ đồng, tăng 17,01% so với cùng kỳ nhờ việc trúng thầu và thực hiện giám định cho Công ty lọc hóa dầu Bình Sơn,

- Các chính sách của các cơ quan quản lý Nhà nước (QLNN) có hiệu lực từ đầu 2018 là nguyên nhân chính gây sụt giảm nguồn doanh thu nhóm mặt hàng/dịch vụ phục vụ QLNN. Doanh thu nhóm mặt hàng này năm 2018 đạt 86,59 tỷ đồng, tương đương 16,46% doanh thu công ty mẹ Vinacontrol, bằng 86% so với cùng kỳ năm trước. Giảm mạnh nhất là dịch vụ KTNN về an toàn thực phẩm, doanh thu năm 2018 gần 20 tỷ, bằng 44% so với năm 2017. Dự báo doanh thu mặt hàng này tiếp tục giảm sau khi Thông tư 117/2018/BTC quy định mức thu phí trong công tác vệ sinh ATTP có hiệu lực từ 15/1/2019. Năm 2018, doanh thu dịch vụ giám định, chứng nhận chất lượng thép của Vinacontrol Hồ Chí Minh bằng 0 dẫn đến doanh thu toàn ngành của nhóm mặt hàng này giảm chỉ bằng 64% so với cùng kỳ năm trước (5,42 tỷ đồng). Tuy nhiên, một tín hiệu đáng mừng là ngày càng nhiều khách hàng tìm đến Vinacontrol để kiểm tra chất lượng phân bón nhập khẩu, đặc biệt sau khi có quyết định hủy bỏ việc chỉ định tổ chức chứng nhận phân bón của 11 tổ chức trong nước, đem lại doanh thu cho nhóm mặt hàng này 27,5 tỷ đồng, tăng 80% so với cùng kỳ, xấp xỉ 32% cơ cấu doanh thu nhóm mặt hàng/dịch vụ QLNN.

- Năm 2018 ghi nhận thành công lớn của Vinacontrol về hoạt động giám định theo ủy thác của nước ngoài với doanh thu đạt 64,35 tỷ đồng, đóng góp trên 10% tổng doanh thu của Tập đoàn. Ngoài hai Hợp đồng giám định theo ủy thác của Cargo Control Germany và KSO SCISI, đã khai thác thêm 03 Hợp đồng ủy thác từ nước ngoài gồm: TCRC Indonesia cho mặt hàng than, TUV NORD Incok Hàn Quốc cho mặt hàng máy móc, thiết bị và Prestige E.C. Trung Quốc cho mặt hàng dệt may. Việc có được các ủy thác nước ngoài giúp Vinacontrol có cơ hội tiếp cận được với nhiều khách hàng mới, đặc biệt cập nhật được phương pháp thực hiện cho loại dịch vụ mới, mở ra các cơ hội phía trước.

- Tình hình kinh doanh của các Đơn vị năm 2018:

+ *Vinacontrol Hà Nội*: Năm 2018 là một năm kinh doanh rất khó khăn của Vinacontrol Hà Nội. Các mặt hàng chiếm tỷ trọng lớn trong doanh thu như dây chuyền máy móc thiết bị, dăm gỗ, quặng sắt...đều bị giảm mạnh. Ban Lãnh đạo và toàn thể CBNV Đơn vị đã rất nỗ lực trong việc tìm kiếm, khai thác khách hàng mới. Tuy nhiên, do địa bàn giám định thường ở các địa điểm cách xa Hà Nội, giám định viên di chuyển liên tục nên chi phí phát sinh lớn, bao gồm cả chi phí khai thác và chăm sóc khách hàng. Trong năm, Đơn vị đã thực hiện mở rộng một số loại hình dịch vụ mới như điện-điện tử, LPG nhưng chưa thực sự hiệu quả do thiếu trang thiết bị, chưa có năng lực thử nghiệm, thường xuyên phải gửi mẫu bên ngoài, không đáp ứng được về thời gian và chi phí tăng cao. Kết thúc năm 2018, doanh thu Đơn vị đạt

70,01 tỷ đồng, tăng trên 5% so với cùng kỳ năm trước.

+ *Vinacontrol Hải Phòng*: Năm 2018, Vinacontrol Hải Phòng đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu tài chính được giao. Doanh thu vượt 10,2% so với kế hoạch và tăng trưởng 13,4% so với năm 2017. Một trong những hoạt động được Đơn vị đề cao và thực hiện hiệu quả là công tác khai thác và chăm sóc khách hàng. Vinacontrol Hải Phòng luôn xác định khách hàng là yếu tố quan trọng quyết định sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp. Đơn vị luôn nghiên cứu đưa ra áp dụng những chính sách chăm sóc hợp lý đối với từng khách hàng cụ thể nhằm duy trì mối quan hệ tốt với khách hàng cũ, giữ chân những khách hàng lâu năm và qua đó phát triển thêm khách hàng mới.

+ *Vinacontrol Quảng Ninh*: Doanh thu năm 2018 của Vinacontrol Quảng Ninh đạt 54,8 tỷ, tăng 14% so với năm 2017. Thị trường giám định tại Quảng Ninh vẫn sôi động các mặt hàng đá vôi, clinker xuất khẩu và vận chuyển vào phía nam, than xuất nhập khẩu và tiêu thụ nội địa. Trong năm, Vinacontrol Quảng Ninh đã tham gia đấu thầu và ký kết được nhiều Hợp đồng cung cấp dịch vụ giám định than cho các Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng, Nhiệt điện Thái Bình... Riêng mặt hàng than đã đem lại 27,7 tỷ đồng, chiếm trên 50% tổng doanh thu của Đơn vị.

+ *Vinacontrol Đà Nẵng*: Năm 2018, cơ cấu mặt hàng của Đơn vị không có sự thay đổi nhiều so với năm 2017, chủ yếu tập trung vào 4 nhóm mặt hàng chính: dăm gỗ, khoáng sản, máy móc thiết bị và xăng dầu. Mặt hàng dăm gỗ, do các thị trường Úc và Nam Mỹ giảm sản lượng bán sang Trung Quốc, nên các nhà máy sản xuất bột giấy tại Trung Quốc tập trung mua mạnh tại thị trường Việt Nam, góp phần vào sự tăng trưởng kỷ lục của mặt hàng này trong năm: Doanh thu đạt 38,5 tỷ, tăng 32% so với năm 2017. Mặt hàng này đã giúp Vinacontrol Đà Nẵng tăng tổng doanh thu 20% so với kế hoạch, đạt 53,6 tỷ đồng.

+ *Công ty TNHH Giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh*: Năm ở vị trí địa lý thuận lợi, là trung tâm kinh tế của cả nước, có tốc độ tăng trưởng cao, Vinacontrol Hồ Chí Minh có lợi thế trong việc phát triển cơ cấu mặt hàng/loại hình dịch vụ. Điều này đồng nghĩa với việc Công ty cũng đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt từ các tổ chức giám định trong và ngoài nước. Uy tín về thương hiệu Vinacontrol thôi chưa đủ, Ban Lãnh đạo và toàn thể CBNV Vinacontrol Hồ Chí Minh đang phải nỗ lực rất nhiều để đạt được doanh thu và lợi nhuận được giao. Năm 2018, Vinacontrol Tp. HCM đạt doanh thu 280 tỷ. Đây chính là kết quả rất khả quan và đáng tự hào, là nỗ lực vượt bậc của toàn thể CBNV, là động lực nhưng cũng là thách thức cần vượt qua.

+ *Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol*: Từ một Đơn vị đơn thuần cung cấp dịch vụ chứng nhận sự phù hợp cho sản phẩm, hàng hóa, đến nay, Công ty đã đa dạng hóa dịch vụ của mình trên nhiều lĩnh vực như: chứng nhận hệ thống quản lý, chứng nhận hợp chuẩn hợp quy, kiểm định chất lượng, kiểm định và hiệu chuẩn thiết bị đo, kiểm tra hàng nhập khẩu, quan trắc môi trường... Năm 2018, Công ty CP Chứng nhận và Kiểm định Vinacontrol tiếp tục phát huy lợi thế mà các Bộ/ngành chỉ định, ủy quyền thực hiện một số hoạt động kiểm tra trong lĩnh vực thức ăn chăn nuôi, xây dựng, an toàn lao động, kiểm định đo lường..., mang lại tổng doanh thu 41,43 tỷ đồng, tăng 11,6% so với cùng kỳ năm trước.

+ Công ty CP Tư vấn và Thẩm định môi trường Vinacontrol: Với mục tiêu: bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên môi trường theo định hướng phát triển bền vững, hoạt động của Công ty tập trung xoay quanh các vấn đề môi trường với 2 hướng tiếp cận chính: Công nghệ môi trường và Quản lý môi trường. Do Công ty đang thực hiện tái cơ cấu tổ chức, tổng doanh thu năm 2018 của Công ty giảm gần 6% so với cùng kỳ năm trước, đạt mức 6,7 tỷ đồng.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu tiếp tục được duy trì ở mức ổn định. Công ty đã tạm ứng cổ tức đợt 1/2018 là 5%.

3.2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

a. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017	Đơn vị	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1.78	1.54	Lần	MS100/MS310
+ Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ-Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1.74	1.51	Lần	<u>MS100-MS140</u> MS310
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>				
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	36.32	38.24	%	MS300/MS270
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	57.04	61.92	%	MS300/MS410
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>				
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	112.05	111.49	Lần	<u>MS11</u> MS140
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.71	1.65	Lần	MS10/MS270
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	6.13	6.39	%	MS60/MS10
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	16.48	17.06	%	MS60/MS400
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	10.50	10.54	%	MS60/MS270
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	7.55	8.36	%	MS30/MS10

b. Tình hình tài chính

- Năm 2018 Vinacontrol luôn duy trì sự ổn định tài chính, các hệ số khả năng thanh toán hiện thời và khả năng thanh toán nhanh đều tăng dần lần lượt là 1,78 lần và 1,74 lần. Công ty duy trì giá trị vốn bằng tiền ở mức cao và quản lý dòng tiền này một cách có hiệu quả, an toàn và linh hoạt để đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu vốn kinh doanh.
- Tình hình kinh doanh ngày càng khó khăn nhưng doanh thu thuần năm 2018 của Vinacontrol vẫn đạt ở mức cao là 560,14 tỷ đồng, tăng 8% so với năm 2017. Tổng tài sản: 327,04 tỷ đồng tăng so với năm 2017 là 4%. Nguồn vốn đầu tư của các cổ đông vào Vinacontrol luôn được bảo toàn và phát triển. Đời sống của người lao động và môi trường làm việc được cải thiện, người lao động ngày càng thêm gắn bó với Vinacontrol.
- Tổng nợ phải trả của Công ty được cấu thành từ nợ ngắn hạn và nợ dài hạn, chủ yếu là nợ ngắn hạn phải trả người lao động, không có nợ xấu. Phần lớn các khoản công nợ phải thu khách hàng chủ yếu là khoản phải thu ngắn hạn, còn các khoản nợ phải thu quá hạn đã được Vinacontrol tính tuổi nợ và trích lập dự phòng 100% theo đúng quy định.

3.3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH VÀ QUẢN LÝ CỦA VINACONTROL NĂM 2018:

Năm 2018, để đáp ứng các yêu cầu của cơ quan QLNN và nhu cầu phát triển kinh doanh, Công ty đã thực hiện một số hoạt động sau:

a. Cải tiến cơ cấu tổ chức:

Với hơn 60 năm phát triển, Vinacontrol luôn chú trọng hoàn thiện bộ máy tổ chức ngày càng tinh gọn, năng động và phù hợp với tình hình phát triển thực tế. Một số thay đổi/cải tiến cụ thể:

- Vinacontrol được Tổng cục tiêu chuẩn DLCL cấp Giấy chứng nhận chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp theo Nghị định 107 với năng lực tất cả các Đơn vị trực thuộc tạo nên sức mạnh tổng hợp thuận lợi cho các hoạt động kinh doanh chung toàn Công ty.
- Thay đổi mô hình cơ cấu bộ máy tổ chức của Vinacontrol Tp. Hồ Chí Minh, đơn vị lớn nhất Công ty (tên chức danh Lãnh đạo, CBQL cấp trung, tên Đơn vị trực thuộc) tương ứng với quy mô, số lượng CBNV, sự tăng trưởng Doanh thu của các Đơn vị trực thuộc theo hướng chuyên nghiệp sẽ hỗ trợ, thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển của Công ty VNC HCM nói riêng và của Tập đoàn nói chung.

- Thành lập thêm một số Ban/bộ phận hoạt động trực thuộc Đơn vị, văn phòng đại diện ở một số khu vực để thực hiện công tác Marketing, khai thác khách hàng, mở rộng thị trường và phát triển thương hiệu, văn hóa Vinacontrol.
- Sau những hoạt động thử nghiệm, mô hình các phòng trực tiếp gồm chứng nhận và giám định có thể khẳng định là mô hình hữu hiệu nhất hiện nay để có thể phát huy tối đa nguồn nhân lực và năng lực sẵn có chung của từng Đơn vị nói riêng và toàn Công ty nói chung.
- Điều lệ Vinacontrol và Bộ 11 quy chế quản lý nội bộ nhiệm kỳ mới cùng với 02 Quy chế về chuyên môn (Quy chế hoạt động Tổ chuyên gia kỹ thuật Nghiệp vụ và Quy chế kiểm soát ngân sách) được ban hành giúp công tác quản lý được thống nhất và chuyên nghiệp trong toàn Công ty.

b. Công tác phát triển thị trường:

Trong năm 2018, Vinacontrol tập trung giữ vững thị phần hiện có và không ngừng mở rộng phát triển thị phần thông qua đa dạng hóa, kênh phân phối, điển hình như:

- Hệ thống kênh phân phối dịch vụ truyền thống: Vinacontrol tiếp tục mở rộng về số lượng và nâng cấp về giao diện, trang thiết bị cho mạng lưới cơ sở trải dọc Việt Nam. Tiêu biểu như việc đưa vào hoạt động trụ sở mới của TT PT & TN 1 tại Khu công nghiệp Ninh Hiệp từ tháng 10/2018. Dựa trên hệ thống cơ sở vật chất được thiết kế và đầu tư chuyên dụng cho hoạt động thí nghiệm, Trung tâm có điều kiện tốt để triển khai nhiều chỉ tiêu và đánh giá công nhận mở rộng được phạm vi chuyên môn lớn trong tương lai;
- Kênh đấu thầu dự án: với 27 dự án đấu thầu lớn được tham gia, đạt tỷ lệ trúng thầu đạt trên 80%, giúp Vinacontrol có một khoản doanh thu lớn và nguồn công việc ổn định;
- Kênh chính sách thông qua các đơn vị hành chính sự nghiệp, các cơ quan quản lý Nhà nước: Trong năm qua, Trung tâm PT & TN 1 và 2 đã tiếp cận được với hệ thống Sở Công thương các tỉnh như Bắc Giang, Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh cho hoạt động hậu kiểm an toàn thực phẩm. Các Sở Công thương Đà Nẵng, Hải Phòng cũng đang trong giai đoạn tiếp xúc;
- Kênh liên kết: Công ty tiếp tục mở rộng hoạt động liên kết, hợp tác, nhận ủy thác dịch vụ từ các đối tác từ Đức, Hàn Quốc, Indonesia, Trung Quốc đem lại doanh thu trên 64 tỷ đồng, cũng như kiến thức về nhiều loại hình dịch vụ mới;
- Kênh xuất khẩu dịch vụ: Vinacontrol cử nhiều đoàn chuyên gia thông qua hình thức cử chuyên gia của Vinacontrol ra nước ngoài để thực hiện dịch vụ tại Trung

Quốc, Campuchia, khu vực Châu Âu, Châu Phi theo yêu cầu của khách hàng;

Bên cạnh các hoạt động kinh doanh trực tiếp, hoạt động truyền thông tiếp thị ngày càng thể hiện được các vai trò hỗ trợ thông qua việc đa dạng hóa hình thức thực hiện, phát triển về số lượng kênh và gia tăng về tần suất.

Công ty hiện áp dụng đa dạng hình thức truyền thông điện tử; truyền thông truyền thống bằng các ấn phẩm, tờ rời, báo, tạp chí chuyên ngành; các hội nghị, triển lãm; truyền thông liên kết, thông qua các cơ quan quản lý, tổ chức đồng nghiệp, hiệp hội ngành nghề; thông qua các đơn vị tiếp thị liên kết, môi giới trung gian, cùng nhiều hình thức linh hoạt khác để phù hợp với từng nhóm đối tượng khách hàng mục tiêu.

c. Ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn Tập đoàn:

Năm 2018, Vinacontrol tích cực đẩy mạnh việc nghiên cứu, sử dụng các thiết bị, công nghệ mới hiện đại vào trong công tác quản lý cũng như các hoạt động phân tích, thử nghiệm, giám định, kiểm định, chứng nhận...để tận dụng các tiện ích của thiết bị, công nghệ đem lại. Cụ thể:

- Triển khai hệ thống máy tính mới Thin – Client tại Văn phòng Tập đoàn, vận hành và bảo trì hệ thống. Xây dựng quy trình, tài liệu để triển khai mở rộng toàn Tập đoàn.
- Thiết lập, cài đặt, quản lý vận hành máy chủ ảo hóa, website Vinacontrol.com.vn.
- Xây dựng mô hình giải pháp triển khai hệ thống tổng đài công nghệ số VOIP toàn Tập đoàn.
- Phối hợp với Viettel triển khai xây dựng phần mềm ERP.
- Thực hiện các chiến dịch truyền thông Marketing online.
- Triển khai, sử dụng Facebook Workplace cho toàn thể CBNV Vinacontrol.

d. Duy trì, mở rộng phạm vi hoạt động giám định/chứng nhận đối với các mặt hàng/dịch vụ phục vụ QLNN của các Bộ/ngành:

Vinacontrol tiếp tục duy trì được sự chỉ định của các cơ quan QLNN đối với tổ chức chứng nhận theo PT7 các mặt hàng phân bón, thức ăn chăn nuôi, khí hóa lỏng LPG, thép, giám định phê liệu nhập khẩu, kiểm tra NN về vệ sinh an toàn thực phẩm, giám định máy móc đã qua sử dụng, khả năng kiểm định bể đong cố định, kiểm định cân v.v... Ngoài ra mở rộng thêm phạm vi, lĩnh vực một số dịch vụ/mặt hàng mới như: chứng nhận/giám định sản phẩm dệt may (Vinacontrol Hà

Nội, Hải Phòng và Hồ Chí Minh), chứng nhận thiết bị điện/diện tử (Vinacontrol Hà Nội, Vinacontrol Hồ Chí Minh), phân loại trang thiết bị y tế (Vinacontrol Hà Nội).

e. Hoạt động đầu tư phát triển:

Tất cả các khoản đầu tư, mua sắm tài sản và thiết bị thử nghiệm của Vinacontrol đều được thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ và các quy định của Điều lệ Công ty. Một số danh mục đầu tư lớn trong năm 2018:

- Đầu tư xây dựng: Năm 2018, Vinacontrol tiếp tục đầu tư xây dựng Trung tâm Phân tích và Thủ nghiệm 1 tại cụm Công nghiệp Ninh Hiệp (Gia Lâm, Hà Nội), nâng tổng số vốn đầu tư lên 31,45 tỷ đồng. Trong đó nguồn vốn tự có là 13,76 tỷ đồng, nguồn vốn vay ngân hàng là 17,69 tỷ đồng. Dự án hoàn thành tháng 10/2018 với cơ sở vật chất cơ bản được đầu tư chuyên dụng cho hoạt động thí nghiệm đã giúp Trung tâm có điều kiện tốt để triển khai nhiều chỉ tiêu và đánh giá công nhận mở rộng được phạm vi chuyên môn lớn. Các hoạt động chuyên môn, quản lý chất lượng, thị trường đều được cải tiến để tận dụng tốt nhất những ưu thế và nguồn lực.

- Đầu tư máy móc thiết bị: Vinacontrol đã đầu tư mua sắm máy móc thiết bị phục vụ công tác phân tích và thử nghiệm hơn 4 tỷ đồng bằng nguồn vốn tự có, cụ thể như sau:

Văn Phòng Tập đoàn:	0,195 tỷ đồng
Vinacontrol Hà Nội:	0,6 tỷ đồng
Vinacontrol Quảng Ninh:	0,6 tỷ đồng
Vinacontrol Đà Nẵng:	1,9 tỷ đồng triệu đồng
Vinacontrol Tp. HCM:	1,2 tỷ đồng

3.4. KẾ HOẠCH NĂM 2019:

a. Kế hoạch: Phấn đấu doanh thu và lợi nhuận vượt cùng kỳ năm trước 5-7%.

b. Phương hướng hoạt động:

Đối mặt với những thách thức ngày càng lớn từ sự cạnh tranh gay gắt tạo áp lực về giá phí, chi phí dịch vụ, cùng sự chuyển dịch chính sách quản lý chất lượng hàng hóa của cơ quan QLNN, đòi hỏi Vinacontrol phải có những chuyển đổi phù hợp với tình thế. Ban điều hành đã lựa chọn năm 2019 là năm thực hiện quyết tâm “Giữ vững giá trị, không ngừng đổi mới”, và chỉ đạo các đơn vị, trung tâm, ban, bộ phận, phòng chức năng thực hiện ít nhất 3 điểm đổi mới

trong hoạt động.

- *Quản lý tốt hoạt động tài chính, kế toán:*

+ Quản lý tốt dòng tiền đáp ứng yêu cầu duy trì và phát triển kinh doanh, đầu tư dự án của toàn Công ty: Thường xuyên cân đối thu chi để kiểm soát dòng tiền, kiểm tra và giám sát các khoản chi phí, các khoản nợ, các hợp đồng chờ thanh toán; Lập phương án chi tiết để đánh giá hiệu quả đầu tư khi có dự án đầu tư.

+ Thanh toán đầy đủ, kịp thời các chế độ cho người lao động, cổ đông; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

+ Tăng cường việc kiểm tra, giám sát công tác tài chính tại các Đơn vị và các công ty con.

- *Chú trọng hoạt động kinh doanh và chăm sóc khách hàng:*

+ Mở rộng và đa dạng hóa các kênh phân phối dịch vụ. Đặc biệt sử dụng nhiều kênh phân phối trung gian để đưa dịch vụ đến với khách hàng, đổi mới cách chủ động và hiệu quả.

+ Chú trọng công tác đầu thầu và khả năng đáp ứng yêu cầu các dự án lớn. Vinacontrol phải tiếp tục khắc phục các khó khăn về giá thầu, yêu cầu về chứng chỉ, hồ sơ năng lực để tham gia các dự án lớn vì mục tiêu chính trị, giúp thể hiện vị thế, uy tín của Vinacontrol trên thị trường.

+ Đóng gói, tiêu chuẩn hóa các sản phẩm dịch vụ cơ bản mà Vinacontrol đang hiện có theo hướng thuận lợi về quy trình, phương pháp, hướng dẫn cho người thực hiện cung cấp dịch vụ; thuận tiện để định giá, cơ chế chính sách giá trọn gói, khuyến mãi, khuyến mại đi kèm; thuận tiện để phân phối thông qua các đối tác trung gian; và thuận lợi để truyền thông quảng bá đến khách hàng.

+ Nghiên cứu phát triển các loại hình dịch vụ đòi hỏi kỹ thuật cao hoặc các loại hình dịch vụ có điều kiện để tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

+ Tăng cường hoạt động truyền thông quảng bá tiếp thị. Áp dụng các hình thức truyền thông quảng bá mới phù hợp với xu thế của thị trường, đảm bảo tập trung vào trải nghiệm của khách hàng.

- *Công tác kỹ thuật nghiệp vụ và quản lý chất lượng dịch vụ:*

+ Đầu mạnh hoạt động chứng nhận sản phẩm theo Phuong thức 5 (PT5) - thử nghiệm mẫu điển hình kết hợp đánh giá quá trình sản xuất; giám sát thông qua thử nghiệm mẫu lấy tại nơi sản xuất hoặc trên thị trường kết hợp với đánh giá quá trình sản xuất. Đây là một việc làm cần thiết, thay thế doanh thu cho những mặt hàng chứng nhận theo PT7 như thép, kiểm tra an toàn thực phẩm, phân bón... bị sụt giảm do ảnh hưởng của các chính sách QLNN đã ban hành.

- Nghiên cứu, triển khai kịp thời các hoạt động kiểm tra chuyên ngành theo chủ trương của nhà nước và các bộ, ngành và tiếp tục đảm bảo chất lượng các dịch vụ, đặc biệt dịch vụ kiểm tra phục vụ quản lý nhà nước hiện có để giữ vững thị phần tại các mảng dịch vụ có điều kiện.

+ Rà soát, cập nhật, sửa đổi, xây dựng bổ sung các qui trình, phương pháp, cập

nhật tài liệu đảm bảo phù hợp với yêu cầu mới.

+ Nghiên cứu tích hợp các hệ thống văn bản tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng theo hướng tinh giản, gọn nhẹ. Đảm bảo phù hợp với các tiêu chuẩn hiện hành đang áp dụng, bao gồm: ISO/IEC 9001; ISO/IEC 17020; ISO/IEC 17065 và ISO/IEC 17025 và OHSAS 18001.

- *Kiện toàn cơ cấu tổ chức và quản trị:*

+ Triển khai kế hoạch hợp nhất mã công nhận VILAS cho toàn hệ thống phòng thí nghiệm toàn Tập đoàn Vinacontrol. Việc hợp nhất mã công nhận VILAS cho toàn hệ thống phòng thí nghiệm Vinacontrol tạo điều kiện rất thuận lợi cho công tác đấu thầu, theo dõi, quản lý chứng chỉ, hoạt động đánh giá, tạo sự tin cậy với khách hàng và tiết kiệm chi phí vận hành chứng chỉ hoạt động. Việc đánh giá, công nhận năng lực các phòng thử nghiệm Vinacontrol do Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Tổng cục TCDLCL) – Bộ Khoa học Công nghệ tiến hành, dự kiến hoàn thành trong năm 2019 với mã số hợp nhất là VILAS 196. Các lĩnh vực được công nhận bao gồm Cơ, Hóa, Sinh, Vật liệu xây dựng và Đo lường hiệu chuẩn với phạm vi công nhận gồm: TT PT&TN 1 &2, Phòng thí nghiệm Vinacontrol Lào Cai, Hải Phòng, Quảng Ninh, Uông Bí, Cửa Ông, Vinh và Đà Nẵng.

+ Tái cơ cấu và tăng cường đào tạo nguồn nhân lực. Đối với đội ngũ cán bộ/giám định viên thạo nghề, nhưng chưa nổi bật trong một lĩnh vực cụ thể thì thực hiện luân chuyển, tạo điều kiện cho đi học thêm, học văn bằng hai với chuyên môn, chứng chỉ đáp ứng các mảng, lĩnh vực còn trống. Đối với đội ngũ cán bộ/giám định viên có chuyên môn sâu thì tạo điều kiện đào tạo thêm về kiến thức ngoại ngữ, các loại hình giám định phức tạp, đòi hỏi kỹ thuật cao trong nhóm mặt hàng đang phụ trách, tránh dàn trải, lãng phí.

+ Nghiên cứu xây dựng và triển khai quản lý đánh giá dựa theo KPIs giúp đo lường được hiệu quả thực hiện cũng như có cơ sở, biện pháp cải tiến.

+ Nghiên cứu áp dụng quản trị rủi ro tài chính và nghiệp vụ toàn Tập đoàn.

3.5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN: Không

3.6. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Các chính sách về đảm bảo sức khỏe, an toàn và môi trường lao động (HSE) tiếp tục được Công ty duy trì thông qua các hình thức/biện pháp:

- Thực hiện Kaizen 5S vệ sinh điều kiện môi trường làm việc/phòng thử nghiệm tại các Đơn vị toàn Công ty.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động toàn Công ty.

- Cung cấp trang thiết bị dụng cụ/phương tiện bảo hộ cá nhân tại hiện trường/phòng thử nghiệm, trang bị dụng cụ phòng chống cháy nổ/hỏa hoạn.

4 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

4.1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY, TRONG ĐÓ CÓ ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

a. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu cơ bản

Năm 2018, mặc dù gặp nhiều khó khăn và thách thức của nền kinh tế, thay đổi chính sách của các Cơ quan Quản lý Nhà nước đối với một số mặt hàng/lĩnh vực giám định/chứng nhận, và đặc biệt là sự cạnh tranh gay gắt của các tổ chức giám định nhưng với định hướng đúng đắn, sự chỉ đạo của HĐQT cũng như Ban Giám đốc Công ty và sự nỗ lực của toàn thể nhân viên, Vinacontrol đã hoàn thành doanh thu và lợi nhuận được giao, cụ thể

- Doanh thu toàn Công ty đạt 563,89 tỷ đồng – đạt 106,4% so với kế hoạch, vượt 7,97% so với năm 2017;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 43,85 tỷ đồng – vượt 1% so với năm 2017.
- Cổ tức đã tạm ứng đợt 1 năm 2018 là 5%/vốn điều lệ.

b. Công tác lao động, tiền lương, chế độ và chính sách

Công ty luôn đảm bảo chế độ nâng lương, nâng ngạch theo quy định; giải đáp/tư vấn về chế độ chính sách cho người lao động kịp thời và chính xác làm cho người lao động trong Công ty thật sự yên tâm công tác. Luôn đảm bảo thực hiện và đầy đủ đúng theo quy định các chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp và đảm bảo hài hòa lợi ích giữa người lao động và người sử dụng lao động.

Năm 2018, Công ty tiếp tục áp dụng các công cụ quản trị tiên tiến và công tác quản lý và thực hiện công việc. Bộ Quy chế quản lý nội bộ mới được ban hành theo nhiệm kỳ Hội đồng quản trị 2018 – 2023, cùng với các Quy chế về chuyên môn (Quy chế hoạt động Tổ chuyên gia kỹ thuật nghiệp vụ và Quy chế kiểm soát ngân sách), các hướng dẫn liên quan đến công tác tổ chức nhân sự (hướng dẫn tuyển dụng, ký kết HĐLĐ, công tác tự đào tạo, quản lý giám định viên) tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật, nội dung ngày càng hoàn thiện cùng với các quy định/hướng dẫn cụ thể đã giúp việc thực thi công việc được thống nhất, hiệu quả và gắn với lợi ích người lao động, là động lực khuyến khích đội ngũ cán bộ/giám định viên hoàn thành tốt công việc.

Công ty luôn tạo môi trường làm việc tốt từ đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc đến tạo môi trường làm việc trong đó đề cao tinh thần đoàn kết, phối hợp, tương trợ lẫn nhau. Ban Lãnh đạo luôn chú trọng xây dựng và phát triển văn hóa Vinacontrol đến từng cán bộ, giám định viên.

Công tác thi đua khen thưởng được thực hiện kịp thời, chính xác và công minh, góp

phản khuyển khích động viên người lao động thi đua công tác.

c. Hoạt động của các tổ chức Đoàn thể và thực hiện công tác an sinh xã hội

- Công tác Đảng: Đảng bộ thường xuyên, kịp thời phổ biến, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của các cấp ủy Đảng đến từng cán bộ Đảng viên trong Công ty.
- Công tác Công đoàn: Công đoàn Công ty phối hợp chặt chẽ với chính quyền trong công tác tổ chức tuyên truyền giao dục, xây dựng đời sống văn hóa tinh thần cho người lao động; Phát động phong trào thi đua và các hoạt động Giao lưu nhân kỷ niệm ngày thành lập Công ty 24/10; Phụ trách Quỹ nghĩa tình giám định. Ngoài ra, Công đoàn còn phối hợp với các tổ chức xã hội, địa phương tổ chức các hoạt động an sinh xã hội.
- Hoạt động của Đoàn Thanh niên: Đoàn Thanh niên Công ty đã phát động các phong trào thi đua, động viên khuyến khích Đoàn thanh niên nỗ lực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, phát huy sáng kiến, kinh nghiệm hay nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động.
- Công tác an sinh xã hội: toàn Công ty tích cực hưởng ứng, tham gia công tác từ thiện, an sinh xã hội.

4.2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCD, HĐQT, đồng thời thường xuyên tổ chức các cuộc họp giữa Lãnh đạo các Đơn vị trong Công ty, các Trưởng Ban/Phòng để xử lý, tháo gỡ, kịp thời giải quyết những khó khăn và đề ra các phương án khắc phục, cũng như các định hướng và quyết định kịp thời.

Năm 2018 với nhiều thay đổi chính sách của các cơ quan QLNN đối với một số nhóm mặt hàng/lĩnh vực giám định/chứng nhận, và nhiều khó khăn và thách thức của nền kinh tế, đặc biệt là sự cạnh tranh gay gắt của hàng loạt các tổ chức giám định/thử nghiệm/chứng nhận, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành Công ty vượt qua khó khăn và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh 2018 do ĐHĐCD giao, Tổng doanh thu vượt 6,4% kế hoạch cảng giao, tăng trưởng gần 8% so với năm 2017.

4.3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT

Để đảm bảo các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, HĐQT định hướng Công ty tập trung vào các giải pháp sau:

- Tiếp tục giữ vững thị phần các nhóm mặt hàng truyền thống, tập trung nguồn lực khai thác các dịch vụ kỹ thuật mới, kỹ thuật cao, đặc biệt là dịch vụ chứng nhận sản phẩm, hàng dệt may, da giày theo Hiệp định CPTPP...
- Tập trung đầu tư năng lực kỹ thuật phân tích thử nghiệm một số lĩnh vực/mặt hàng trọng điểm phục vụ công tác giám định, chứng nhận, quản lý Nhà nước, dự án thầu.
- Hoàn thành đăng ký pháp nhân Tập đoàn liên quan đến hoạt động phân tích thử nghiệm.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông đến khách hàng để quảng bá thương hiệu Vinacontrol.
- Hoàn thiện Hệ thống Quy chế quản trị nội bộ cho phù hợp theo tình hình mới và đặc thù Vinacontrol. Chuẩn hóa bộ Quy trình hướng dẫn thực hiện công việc, triển khai áp dụng CNTT vào quản trị trong công tác chuyên môn.
- Tăng cường tuyển dụng nhân sự kỹ thuật phù hợp, chú trọng công tác đào tạo và đào tạo lại CBNV, có chế tài đối với nhân sự không đủ năng lực hoặc không phù hợp chuyên môn để đáp ứng yêu cầu của các cơ quan QLNN và sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

5 QUẢN TRỊ CÔNG TY

5.1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết	SL chức danh TV HĐQT nắm giữ tại các Công ty khác
1	Ông Bùi Duy Chính	Chủ tịch HĐQT	423.520	
2	Ông Mai Tiến Dũng	Ủy viên HĐQT	22.933	
3	Ông Phan Văn Hùng	Ủy viên HĐQT	10.960	- Chủ tịch HĐQT Công ty CP Chứng nhận Vinacontrol - Ủy viên HĐQT, phụ trách quản lý/điều hành Công ty CP Tư vấn và Thẩm định Môi trường Vinacontrol. - Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh.
4	Bà Nguyễn Thanh Hương	Ủy viên HĐQT	0	
5	Bà Dương Thanh Huyền	Ủy viên HĐQT	0	

(Ghi chú: Các công ty khác là công ty con, công ty liên danh, liên kết của Vinacontrol)

b. Các tiêu ban thuộc Hội đồng Quản trị

Không thành lập các Tiêu ban

c. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2018, Hội đồng Quản trị Công ty đã hoạch định chiến lược và đưa ra các quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời mang lại hiệu quả trong việc phát triển Công ty một cách bền vững.

Hội đồng Quản trị có 05 thành viên: Chủ tịch HĐQT, 02 ủy viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh trong Ban Tổng Giám đốc (Ông Mai Tiến Dũng - Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, Ông Phan Văn Hùng - Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám

đốc) và 02 ủy viên là cổ đông lớn của Công ty trong đó có 01 đại diện của SCIC và 01 cổ đông bên ngoài giúp cho việc thống nhất và chỉ đạo, giám sát hoạt động điều hành đạt hiệu quả cao.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Bùi Duy Chinh	Chủ tịch HĐQT	4/4	100%	
2	Ông Mai Tiến Dũng	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
3	Ông Phan Văn Hùng	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
4	Bà Nguyễn Thanh Hương	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	
5	Bà Dương Thanh Huyền	Ủy viên HĐQT	4/4	100%	

Trong năm 2018, Hội đồng Quản trị Công ty họp 04 phiên thường kỳ, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	037/NQ-HĐQT	01/03/2018	Kết quả cuộc họp thường kỳ ngày 26/02/2018
2	062/QĐ-HĐQT	10/04/2018	Bầu Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm TGĐ nhiệm kỳ 2018-2023
3	063/QĐ-HĐQT	10/04/2018	Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2017
4	064/QĐ-HĐQT	10/04/2018	Tái bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty
5	065/QĐ-HĐQT	10/04/2018	Tái bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty
6	066/QĐ-HĐQT	15/04/2018	Bổ nhiệm Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh
7	067/QĐ-HĐQT	15/04/2018	Bổ nhiệm thành viên HĐTV Công ty TNHH giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh
8	068/QĐ-HĐQT	15/04/2018	Bổ nhiệm cán bộ tham gia vào Ban kiểm soát Công ty TNHH giám định Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh
9	072/QĐ-HĐQT	24/04/2018	Cử Người phụ trách quản trị Công ty
10	075/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (Vinacontrol Hà Nội)
11	076/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (Vinacontrol Hải Phòng)
12	077/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (Vinacontrol Quảng Ninh)
13	078/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (Vinacontrol Đà Nẵng)
14	079/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh)

15	080/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh)
16	081/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh)
17	082/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (Vinacontrol TP. Hồ Chí Minh)
18	083/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (VPTĐ)
19	084/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (VPTĐ)
20	085/QĐ-HĐQT	14/05/2018	Tái bổ nhiệm cán bộ (VPTĐ)
21	152/NQ-HĐQT	30/05/2018	Kết quả cuộc họp thường kỳ ngày 29/05/2018
22	195/NQ-HĐQT	10/08/2018	Kết quả cuộc họp thường kỳ ngày 09/08/2018
23	196/NQ-HĐQT	10/08/2018	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018
24	244/NQ-HĐQT	20/11/2018	Kết quả cuộc họp thường kỳ ngày 15/11/2018

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập

Không có tiểu ban thuộc HĐQT.

HĐQT cử Người phụ trách quản trị Công ty (có 02 Trợ lý giúp việc) để hỗ trợ HĐQT các công việc theo quy định trong Điều lệ Công ty.

e. Danh sách các thành viên Hội đồng Quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng Quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm.

Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty

STT	Thành viên HĐQT
1	Ông Bùi Duy Chính
2	Ông Mai Tiến Dũng
3	Ông Phan Văn Hùng

Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm: Không có

5.2. BAN KIỂM SOÁT

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát (BKS)

Danh sách BKS	Số CP sở hữu có quyền biểu quyết
1- Trưởng ban: Bà Nguyễn Thị Thủy Ngân	0
2- Thành viên: Ông Nguyễn Quốc Minh	0
3- Thành viên: Ông Nguyễn Trung Hiếu	0

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Tổ chức 04 lần với sự tham gia đầy đủ các thành viên, trước thời gian tham

gia các kỳ họp định kỳ của Hội đồng quản trị, nội dung: xem xét, thảo luận và thống nhất ý kiến đóng góp tại cuộc họp, đánh giá hoạt động của Công ty theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định.

- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát tại 07 Đơn vị trực thuộc và Văn phòng Công ty.
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị; ghi nhận tình hình hoạt động của các đơn vị và tham gia đóng góp ý kiến về hoạt động kinh doanh, quản trị và đầu tư phát triển Công ty.
- Theo dõi việc thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2017, tạm ứng cổ tức năm 2018.
- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2018 theo ủy quyền của ĐHĐCĐ.
- BKS tham dự họp tổng kết công tác năm 2018 và triển khai nhiệm vụ năm 2019 của Công ty.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị Công ty.
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, các thành viên BKS dù ở phân tán, nhưng vẫn duy trì thường xuyên, kịp thời việc trao đổi thông tin; một trong số ba thành viên đang giữ các chức vụ quản lý tại các đơn vị thành viên của Công ty, tham gia vào hoạt động kinh doanh của đơn vị nên có điều kiện trao đổi, góp ý trực tiếp với lãnh đạo đơn vị các vấn đề về điều hành và giám sát việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, các quy chế, quy định do Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty ban hành. BKS được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ do cổ đông giao cho.

5.3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO, CÁC KHOẢN LỢI ÍCH

a. Thù lao năm 2018

- Hội đồng quản trị: 300.000.000 VNĐ
- Ban Kiểm soát: 132.000.000 VNĐ

Chi tiết:

	Họ tên	Chức vụ	Thù lao – Năm 2018
Hội đồng quản trị			
1	Bùi Duy Chinh	Chủ tịch	60.000.000
2	Mai Tiến Dũng	Thành viên	60.000.000
3	Phan Văn Hùng	Thành viên	60.000.000
4	Nguyễn Thanh Hương	Thành viên (từ ngày 9/4/2018)	45.000.000
5	Đương Thanh Huyền	Thành viên (từ ngày 9/4/2018)	45.000.000
6	Trần Đăng Thành	Thành viên (đến hết ngày 9/4/2018)	15.000.000

5	Đặng Thị Thu Hà	Thành viên (đến hết ngày 9/4/2018)	15.000.000
	TỔNG CỘNG		300.000.000

Ban Kiểm Soát			
1	Nguyễn Thị Thủy Ngân	Trưởng BKS (từ ngày 09/04/2018)	45.000.000
2	Nguyễn Quốc Minh	Thành viên (từ ngày 09/04/2018)	27.000.000
3	Nguyễn Trung Hiếu	Thành viên (từ ngày 09/04/2018)	27.000.000
4	Trương Đức Sinh	Trưởng BKS (đến hết ngày 09/04/2018)	15.000.000
5	Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên (đến hết ngày 09/04/2018)	9.000.000
6	Đinh Quang Hòa	Thành viên (đến hết ngày 09/04/2018)	9.000.000
	TỔNG CỘNG		132.000.000

- b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không
- c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không
- d. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Công ty luôn thực hiện đúng/đầy đủ các quy định trong Quy chế Quản trị Công ty (được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017 quy định về Quản trị Công ty áp dụng cho các công ty đại chúng, các văn bản hướng dẫn và vận dụng những thông lệ quốc tế tốt nhất về quản trị Công ty phù hợp với điều kiện Việt Nam và thực tế doanh nghiệp).

6 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

6.1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Năm 2018, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán Báo cáo Tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 và có ý kiến:

"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo Tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty cổ phần Tập đoàn Vinacontrol tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính"

6.2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán được đăng tải trên Website của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Website của Công ty (www.vinacontrol.com.vn) từ ngày 20/3/2019.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Mai Tiến Dũng